

Kiều Thi Ca! Vì Dự-lưu vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô lượng; vì Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô lượng. Vì sao? Vì lượng của Dự-lưu v.v... chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô lượng. Kiều Thi Ca! Thí như lượng của hư không chẳng thể nắm bắt được, lượng của Dự-lưu v.v... cũng như vậy, chẳng thể nắm bắt được. Kiều Thi Ca! Vì hư không vô lượng nên Dự-lưu v.v... cũng vô lượng. Vì Dự-lưu v.v... vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô lượng.

Kiều Thi Ca! Vì Dự-lưu hướng, Dự-lưu quả vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô lượng; vì Nhất-lai hướng, Nhất-lai quả, Bất-hoàn hướng, Bất-hoàn quả, A-la-hán hướng, A-la-hán quả vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô lượng. Vì sao? Vì lượng của Dự-lưu hướng, Dự-lưu quả v.v... chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô lượng. Kiều Thi Ca! Thí như lượng của hư không chẳng thể nắm bắt được, lượng của Dự-lưu hướng, Dự-lưu quả v.v... cũng như vậy, chẳng thể nắm bắt được. Kiều Thi Ca! Vì hư không vô lượng nên Dự-lưu hướng, Dự-lưu quả v.v... cũng vô lượng. Vì Dự-lưu hướng, Dự-lưu quả v.v... vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô lượng.

Kiều Thi Ca! Vì Độc-giác vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô lượng; vì Độc-giác hướng, Độc-giác quả vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô lượng. Vì sao? Vì lượng của Độc-giác v.v... chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô lượng. Kiều Thi Ca! Thí như lượng của hư không chẳng thể nắm bắt được, lượng của Độc-giác v.v... cũng như vậy, chẳng thể nắm bắt được. Kiều Thi Ca! Vì hư không vô lượng nên Độc-giác v.v... cũng vô lượng. Vì Độc-giác v.v... vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô lượng.

Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô lượng; vì Tam-miêu-tam Phật-đà vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô lượng. Vì sao? Vì lượng của đại Bồ-tát v.v... chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô lượng. Kiều Thi Ca! Thí như lượng của hư không chẳng thể nắm bắt được, lượng của đại Bồ-tát v.v... cũng như vậy, chẳng thể nắm bắt được. Kiều Thi Ca! Vì hư không vô lượng nên đại Bồ-tát v.v... cũng

vô lượng. Vì đại Bồ-tát v.v... vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô lượng.

Kiều Thi Ca! Vì pháp của đại Bồ-tát vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô lượng; vì quả vị giác ngộ cao tốt vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô lượng. Vì sao? Vì lượng của pháp của đại Bồ-tát v.v... chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô lượng. Kiều Thi Ca! Thí như lượng của hư không chẳng thể nắm bắt được, lượng của pháp của đại Bồ-tát v.v... cũng như vậy, chẳng thể nắm bắt được. Kiều Thi Ca! Vì hư không vô lượng nên pháp của đại Bồ-tát v.v... cũng vô lượng. Vì pháp của đại Bồ-tát v.v... vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô lượng.

Kiều Thi Ca! Vì Thanh-văn thừa vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô lượng; vì Độc-giác thừa, Vô-thượng thừa vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô lượng. Vì sao? Vì lượng của Thanh-văn thừa v.v... chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô lượng. Kiều Thi Ca! Thí như lượng của hư không chẳng thể nắm bắt được, lượng của Thanh-văn thừa v.v... cũng như vậy, chẳng thể nắm bắt được. Kiều Thi Ca! Vì hư không vô lượng nên Thanh-văn thừa v.v... cũng vô lượng. Vì Thanh-văn thừa v.v... vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô lượng.

Kiều Thi Ca! Vì duyên có này nên tôi nói sắc v.v... vô lượng nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô lượng.

Kiều Thi Ca! Vì sắc vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì thọ, tưởng, hành, thức vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì sắc uẩn v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì nhãn xứ vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì nhãn xứ v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì sắc xứ vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì sắc xứ v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt

được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì nhãn giới vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì nhãn giới v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì nhĩ giới vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì nhĩ giới v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì tỷ giới vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì tỷ giới v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì thiệt giới vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì thiệt giới v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì thân giới vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì thân giới v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì ý giới vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì pháp giới, ý thức giới và ý xúc

cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì ý giới v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì địa giới vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì thủy, hỏa, phong, không, thức giới vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì địa giới v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì Thánh đế khổ vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì thánh đế tập, diệt, đạo vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì Thánh đế khổ v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì vô minh vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì vô minh v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì cái không nội vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì cái không ngoại, cái không nội ngoại, cái không không, cái không lớn, cái không thắng nghĩa, cái không hữu vi, cái không vô vi, cái không rốt ráo, cái không không biên giới, cái không tản mạn, cái không không đối khác, cái không bản tánh, cái không tự tướng, cái không cộng tướng, cái không tất cả pháp, cái không chẳng thể nắm bắt được, cái không không tánh, cái không tự tánh, cái không không tánh tự tánh vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì cái không nội v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì chơn như vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp,

trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì chơn như v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì bốn thí Ba-la-mật-đa vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì bốn thí Ba-la-mật-đa v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì bốn tịnh lự vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì bốn vô lượng, bốn định vô sắc vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì bốn tịnh lự v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì tám giải thoát vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì tám giải thoát v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì bốn niệm trụ vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì bốn niệm trụ v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì pháp môn giải thoát không vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì pháp môn giải thoát không v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì năm loại mắt vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì sáu phép thần thông vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì năm loại mắt v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì mười lực của Phật vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì mười lực của Phật v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì pháp không quên mất vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì tánh luôn luôn xả vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì pháp không quên mất v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì trí nhất thiết vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì trí nhất thiết v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì tất cả pháp môn Đà-la-ni vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì tất cả pháp môn Đà-la-ni v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì Dự-lưu vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì Dự-lưu v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì Dự-lưu hương, Dự-lưu quả vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì Nhất-lai hương, Nhất-lai quả, Bất-hoàn hương, Bất-hoàn quả, A-la-hán hương, A-la-hán quả vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì Dự-lưu hương, Dự-lưu quả v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì Độc-giác vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì quả vị Độc-giác vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì Độc-giác v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì Tam-miêu-tam Phật-đà vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì đại Bồ-tát v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì pháp của đại Bồ-tát vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì quả vị giác ngộ cao tột vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì pháp của đại Bồ-tát v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Vì Thanh-văn thừa vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên; vì Độc-giác thừa, Vô-thượng thừa vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên. Vì sao? Vì Thanh-văn thừa v.v... hoặc ở giữa, hoặc ở bên đều chẳng thể nắm bắt được nên nói là vô biên. Vì chúng vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng nói là vô biên.

Kiều Thi Ca! Do duyên có này nên tôi nói, vì sắc v.v... vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Vì sở duyên là vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên.

Khi ấy, trời Đế Thích hỏi Thiện Hiện: Bạch Đại đức! Vì sao vì sở duyên là vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên?

Thiện Hiện đáp: Kiền Thi Ca! Vì sở duyên của trí nhất thiết trí là vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Vì sở duyên của pháp giới là vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên.

Khi ấy, trời Đế Thích hỏi Thiện Hiện: Bạch Đại đức! Vì sao vì sở duyên của pháp giới là vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên?

Thiện Hiện đáp: Kiền Thi Ca! Vì pháp giới vô biên nên sở duyên cũng vô biên. Vì sở duyên vô biên nên pháp giới cũng vô biên. Vì sở duyên của pháp giới vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Vì sở duyên của chơn như là vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên.

Khi ấy, trời Đế Thích hỏi Thiện Hiện: Bạch Đại đức! Vì sao vì sở duyên của chơn như là vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên?

Thiện Hiện đáp: Kiền Thi Ca! Vì chơn như vô biên nên sở duyên cũng vô biên. Vì sở duyên vô biên nên chơn như cũng vô biên. Vì sở duyên của chơn như vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Vì hữu tình vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên.

Khi ấy, trời Đế Thích hỏi Thiện Hiện: Vì sao vì hữu tình vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên?

Thiện Hiện đáp: Kiền Thi Ca! Theo ý ông thì sao, nói hữu tình thì hữu tình ấy là loại giả pháp nào?

Trời Đế Thích đáp: Bạch Đại đức! Nói là hữu tình, thì hữu tình ấy chẳng phải là giả pháp cũng chẳng phải là phi giả pháp, chỉ là giả lập, thuộc về cái danh tạm, thuộc về cái danh không thật, thuộc về cái danh không căn cứ.

Thiện Hiện lại hỏi: Kiền Thi Ca! Theo ý ông thì sao, ở trong Bát-nhã-ba-la-mật-đa này, hữu tình cũng có thật rõ ràng chăng?

Trời Đế Thích đáp: Bạch Đại đức! Không!

Thiện Hiện bảo: Kiền Thi Ca! Ở trong Bát-nhã-ba-la-mật-đa này, hữu tình đã chẳng có thật rõ ràng nên nói là vô biên, vì chúng ở giữa, ở bên đều chẳng thể nắm bắt được.



Kiều Thi Ca! Theo ý ông thì sao, nếu chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trải qua vô số kiếp nói danh tự của các hữu tình thì trong đó, có hữu tình nào có sanh, có diệt chăng?

Trời Đế Thích đáp: Bạch Đại đức! Không! Vì sao? Vì bản tánh của các hữu tình là tịnh. Vì từ bản lai chúng không có sở hữu.

Thiện Hiện bảo: Kiều Thi Ca! Do duyên cố này nên tôi nói: Vì hữu tình vô biên nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà đại Bồ-tát tu hành cũng vô biên.